



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**TÀI LIỆU ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ BẤT THƯỜNG LẦN THỨ HAI
QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TECHCOM TCEF**

Kính trình Đại hội Nhà Đầu tư xem xét và thông qua các nội dung sau đây:

Nội dung 1: Về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ quỹ

| STT | Khoản mục, điều của Điều lệ mới | Khoản mục, điều của Điều lệ cũ | Lý do sửa đổi, bổ sung |
|-----|---|--|--|
| 1 | <p>Bổ sung Điều 21.3 như sau:</p> <p>21.3. Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề nêu từ điểm b đến điểm g, của Khoản 21.2 Điều này (ngoại trừ điểm c và việc tăng mức phí/giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát) nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong đại hội hàng năm gần nhất.</p> <p><i><u>Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định điều chỉnh mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa được quy định tại Điều 58.1 nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong đại hội hàng năm gần nhất. Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản Lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website. Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý vượt mức tối đa quy định tại Điều 58.1 sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt.</u></i></p> | <p>21.3 Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề nêu từ điểm b đến điểm g, của Khoản 21.2 Điều này (ngoại trừ điểm c và việc tăng mức phí/giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát) nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong đại hội hàng năm gần nhất.</p> | <p>Làm rõ nội dung Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ.</p> |



| | | | |
|-----------------|---|---|--|
| <p>2</p> | <p>Bổ sung Điều 26.2 như sau:</p> <p>26.2 Phê duyệt danh sách các tổ chức cung cấp báo giá, nguyên tắc và phương pháp xác định NAV; phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng mà Quỹ gửi tiền, công cụ tiền tệ và các tài sản khác mà Quỹ được phép đầu tư; chấp thuận các giao dịch tài sản của Quỹ trong phạm vi thẩm quyền đối với các giao dịch theo phương thức đàm phán và mua hoặc bán chứng khoán chưa niêm yết hoặc chứng khoán chưa đăng ký giao dịch. Các quyết định này phải được đưa ra trên cơ sở thận trọng nhất để bảo đảm an toàn tài sản của quỹ.</p> <p><i>Thay mặt Đại hội Nhà Đầu Tư phê duyệt thông qua mức Giá dịch vụ Quản lý Quỹ trong mức được quy định tại Điều 58.1 nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong đại hội hàng năm gần nhất.</i></p> <p>Thay mặt Nhà Đầu tư phê duyệt Quy chế hướng dẫn về việc bỏ phiếu điện tử cho từng đợt lấy ý kiến Nhà Đầu tư nếu sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử.</p> | <p>26.3 Phê duyệt danh sách các tổ chức cung cấp báo giá, nguyên tắc và phương pháp xác định NAV; phê duyệt danh sách các tổ chức tín dụng mà Quỹ gửi tiền, công cụ tiền tệ và các tài sản khác mà Quỹ được phép đầu tư; chấp thuận các giao dịch tài sản của Quỹ trong phạm vi thẩm quyền đối với các giao dịch theo phương thức đàm phán và mua hoặc bán chứng khoán chưa niêm yết hoặc chứng khoán chưa đăng ký giao dịch. Các quyết định này phải được đưa ra trên cơ sở thận trọng nhất để bảo đảm an toàn tài sản của quỹ.</p> <p>Thay mặt Nhà Đầu tư phê duyệt Quy chế hướng dẫn về việc bỏ phiếu điện tử cho từng đợt lấy ý kiến Nhà Đầu tư nếu sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử.</p> | <p>Làm rõ nội dung Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ.</p> |
| <p>3</p> | <p>Sửa đổi, bổ sung Điều 58.1 như sau:</p> <p>58.1 Giá dịch vụ Quản Lý</p> <p>Giá dịch vụ quản lý được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước Ngày Định Giá và được thanh toán hàng tháng cho Công ty Quản Lý Quỹ. Số giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p> <p><i>Giá dịch vụ Quản Lý tối đa là 1.9% /NAV/năm.</i></p> | <p>58.1 Giá dịch vụ Quản Lý</p> <p>Giá dịch vụ quản lý được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV tại ngày trước Ngày Định Giá và được thanh toán hàng tháng cho Công ty Quản Lý Quỹ. Số giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p> <p>Giá dịch vụ Quản Lý sẽ là 1.9% /NAV/năm và có</p> | <p>Điều chỉnh giá dịch vụ quản lý cập nhật theo thực tế hoạt động của Quỹ.</p> |

| | | | |
|--|---|---|---|
| | <p><u>Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định điều chỉnh mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa được nêu ở trên nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong Đại hội hàng năm gần nhất. Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản Lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website. Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý vượt mức nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt.</u></p> <p>Phù hợp với quy định của pháp luật, trong mọi trường hợp, tổng giá dịch vụ quản lý như nêu tại đây, giá dịch vụ quản trị quỹ và giá dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng như nêu tại khoản 58.3 và 58.4 của Điều này sẽ tuân thủ mức tối đa theo yêu cầu của pháp luật.</p> | <p>thể thay đổi khi được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt.</p> <p>Phù hợp với quy định của pháp luật, trong mọi trường hợp, tổng giá dịch vụ quản lý như nêu tại đây, giá dịch vụ quản trị quỹ và giá dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng như nêu tại khoản 58.3 và 58.4 của Điều này sẽ tuân thủ mức tối đa theo yêu cầu của pháp luật.</p> |  |
|--|---|---|---|

Nội dung 2: Ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ

Theo Điều lệ quỹ quy định tại (1) Điều 21 *Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Nhà Đầu Tư* và (2) Điều 26 *Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Đại Diện Quỹ*, Đại hội Nhà Đầu tư xem xét và ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định:

Quyết định mức Giá dịch vụ Quản lý trong mức tối đa là 1,9%/NAV/năm.

Hiệu lực của việc điều chỉnh Giá dịch vụ Quản Lý sau khi Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt sẽ được Công ty quản lý Quỹ công bố trên trang website.

Trường hợp thay đổi Giá dịch vụ Quản lý vượt mức tối đa nêu trên sẽ phải được Đại Hội Nhà Đầu Tư phê duyệt